

GIỚI THIỆU

**NGHỊ ĐỊNH SỐ 82/2024/NĐ-CP NGÀY 10/7/2024
CỦA CHÍNH PHỦ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU
CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 73/2019/NĐ-CP NGÀY 05/9/2019
QUY ĐỊNH QUẢN LÝ ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CNTT
SỬ DỤNG NGUỒN VỐN NSNN**

QUẢN LÝ ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CNTT

LUẬT
CNTT
2006

Nghị định số 102/2009/NĐ-CP

Nghị định đầu tiên
quy định riêng quản lý đầu tư CNTT

2009

Nghị định số 73/2019/NĐ-CP

Nghị định quản lý đầu tư CNTT được thay thế lần đầu
tiên sau 10 năm áp dụng

2019

2014

Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg

Lần đầu tiên
có quy định về thuê dịch vụ CNTT

2024

Nghị định số 82/2024/NĐ-CP

Nghị định quản lý đầu tư CNTT được sửa đổi, bổ sung
sau 04 năm áp dụng

- *Sửa đổi 33 điều*
- *Bổ sung 07 điều*
- *Bãi bỏ 01 khoản và 05 điều*

NỘI DUNG CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1

Sửa đổi, bổ sung những quy định chung

2

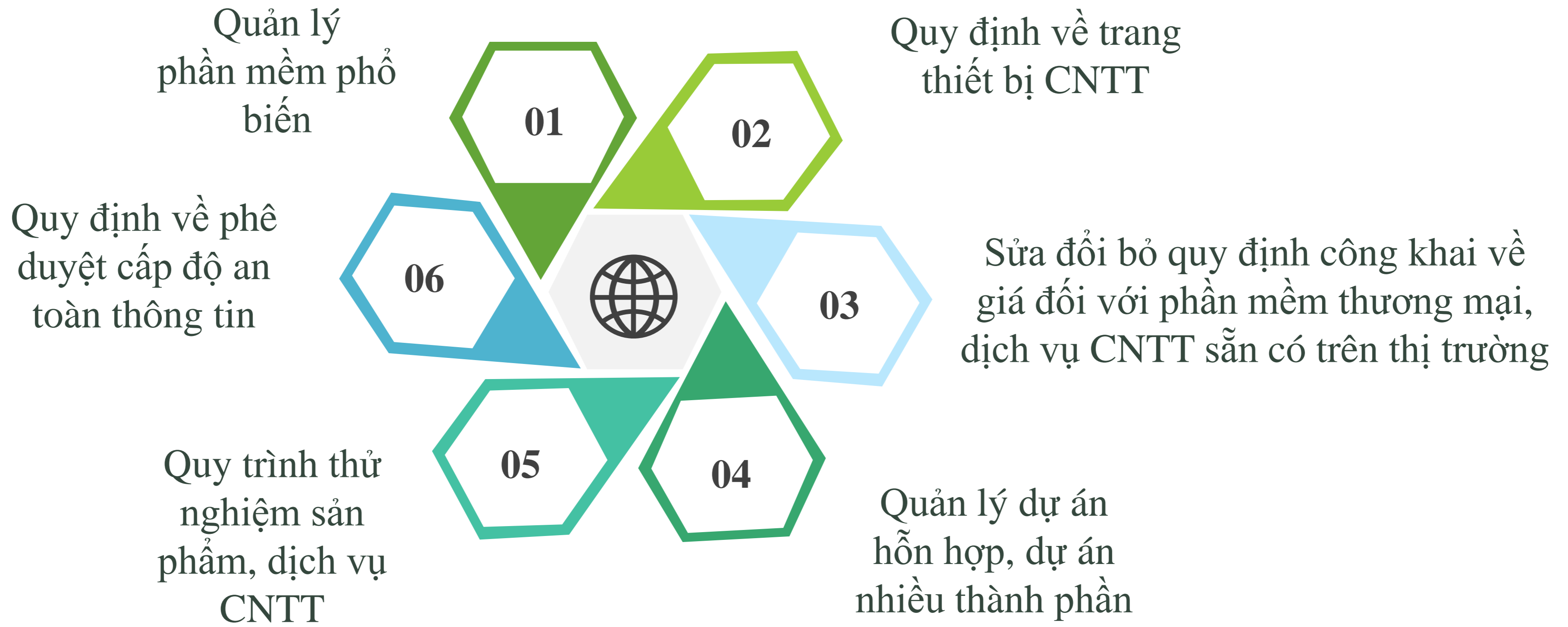
Sửa đổi, bổ sung quy định về dự án đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển và kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn NSNN

3

Sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động thuê dịch vụ CNTT

NGHỊ ĐỊNH SỐ 82/2024/NĐ-CP

Sửa đổi, bổ sung những quy định chung tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP



01. QUẢN LÝ PHẦN MỀM PHỔ BIẾN

- Quy định mới bổ sung -

5



Sử dụng

Nghiệm thu, sử dụng phần mềm/dịch vụ.

Đầu tư, mua sắm

Quy trình mua sắm phần mềm thương mại/thuê dịch vụ CNTT sẵn có trên thị trường.

Công bố giá

Tổ chức, cá nhân công bố giá phần mềm phổ biến.

Công bố phần mềm

- Bộ TT&TT công bố danh mục, chức năng, tính năng kỹ thuật cơ bản phần mềm phổ biến quốc gia.
- Bộ, cơ quan TW công bố danh mục, chức năng, tính năng kỹ thuật cơ bản phần mềm phổ biến ngành.

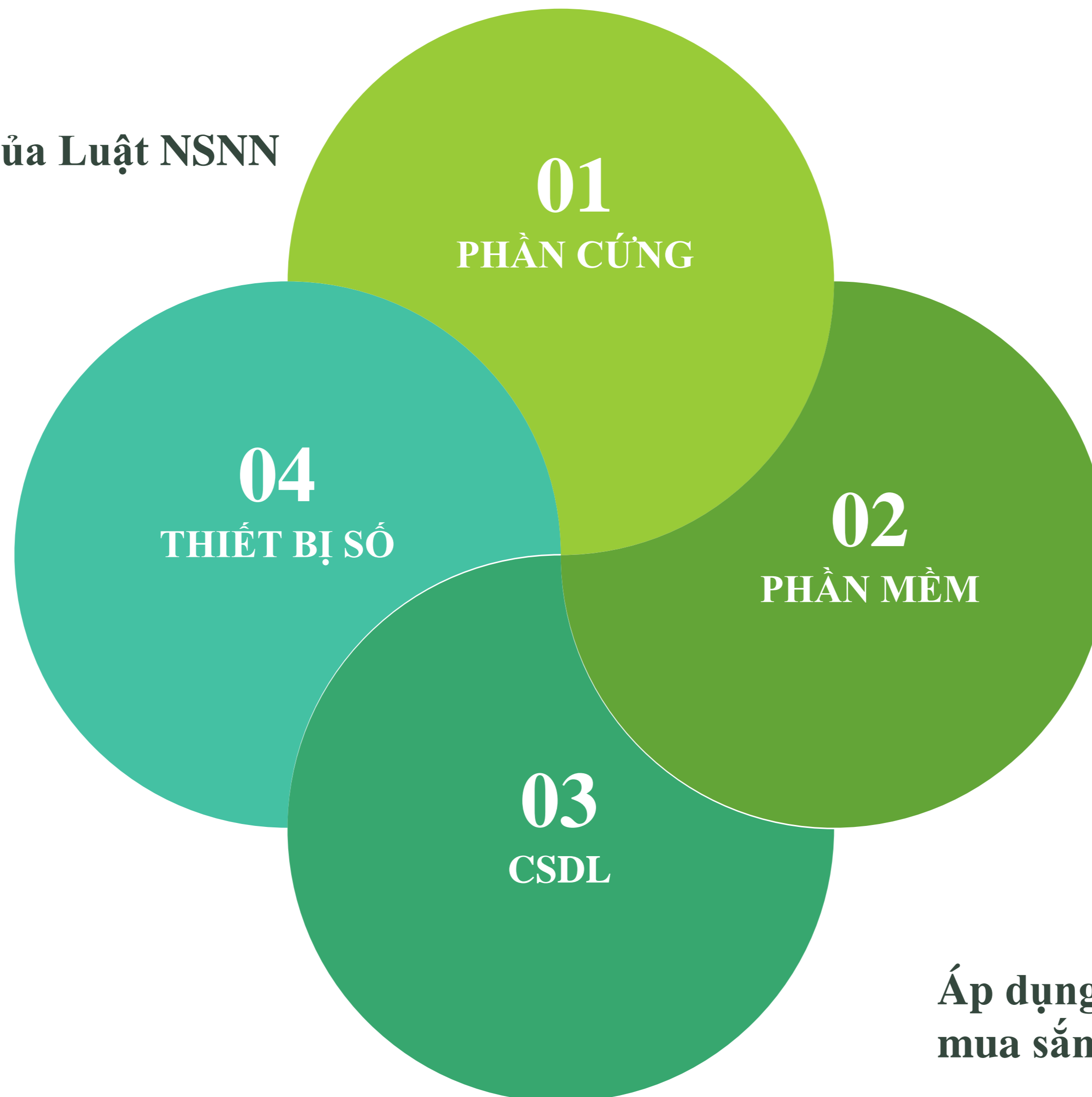
Xác định phần mềm phổ biến

- Văn bản số 2369/BTTTT-CĐSQG ngày 17/6/2024.
- Văn bản số 3127/BTTTT-CĐSQG ngày 31/7/2024.

02. QUY ĐỊNH VỀ TRANG THIẾT BỊ CNTT

- Quy định mới bổ sung -

Chuyển nguồn theo quy định của Luật NSNN



Xây dựng, phát triển, nâng cấp, mở rộng phần mềm nội bộ là mua sắm trang thiết bị CNTT

Áp dụng mẫu HSMT đối với gói thầu mua sắm phần mềm nội bộ

03. SỬA ĐỔI BỔ QUY ĐỊNH VỀ CÔNG KHAI GIÁ

- Quy định sửa đổi -

7

1

Phần mềm thương mại

Phần mềm thương mại là phần mềm sẵn có, được cung cấp ngay khi có nhu cầu mà không phải thông qua đặt hàng để thiết kế, gia công, chế tạo, sản xuất; đã được ~~công khai về giá~~, mô tả chức năng, tính năng kỹ thuật, công nghệ trên cổng/trang thông tin điện tử của tổ chức, cá nhân hoặc thông qua *phương tiện thông tin đại chúng khác*.

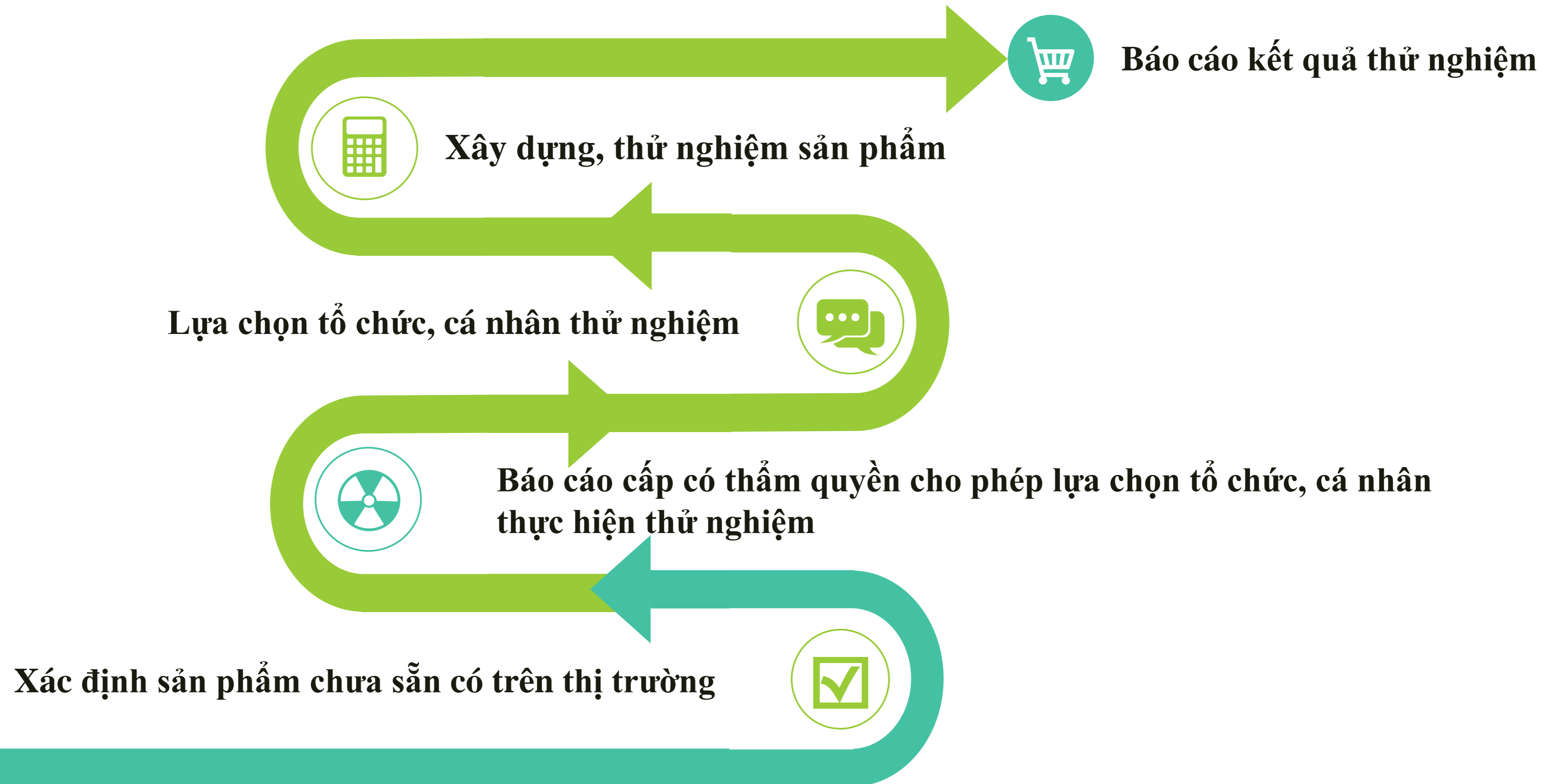
2

Dịch vụ CNTT sẵn có trên thị trường

Dịch vụ CNTT sẵn có trên thị trường là dịch vụ được cung cấp ngay khi có nhu cầu mà không phải thông qua đặt hàng để thiết kế, gia công, chế tạo, sản xuất; đã được ~~công khai về giá~~, mô tả chức năng, tính năng, thông số kỹ thuật, công nghệ trên cổng/trang thông tin điện tử của tổ chức, cá nhân hoặc thông qua *phương tiện thông tin đại chúng khác*.

04. QUY TRÌNH THỬ NGHIỆM SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CNTT

- Quy định bổ sung -



05. QUẢN LÝ DỰ ÁN HỖN HỢP/NHIỀU THÀNH PHẦN

- Quy định bổ sung -

9

1

Dự án CNTT có hạng mục đầu tư khác

- ✓ Quản lý chi phí, quản lý chất lượng hạng mục đầu tư khác theo quy định của pháp luật về công trình viễn thông, xây dựng và các chuyên ngành có liên quan

2

Dự án CNTT gồm nhiều dự án thành phần

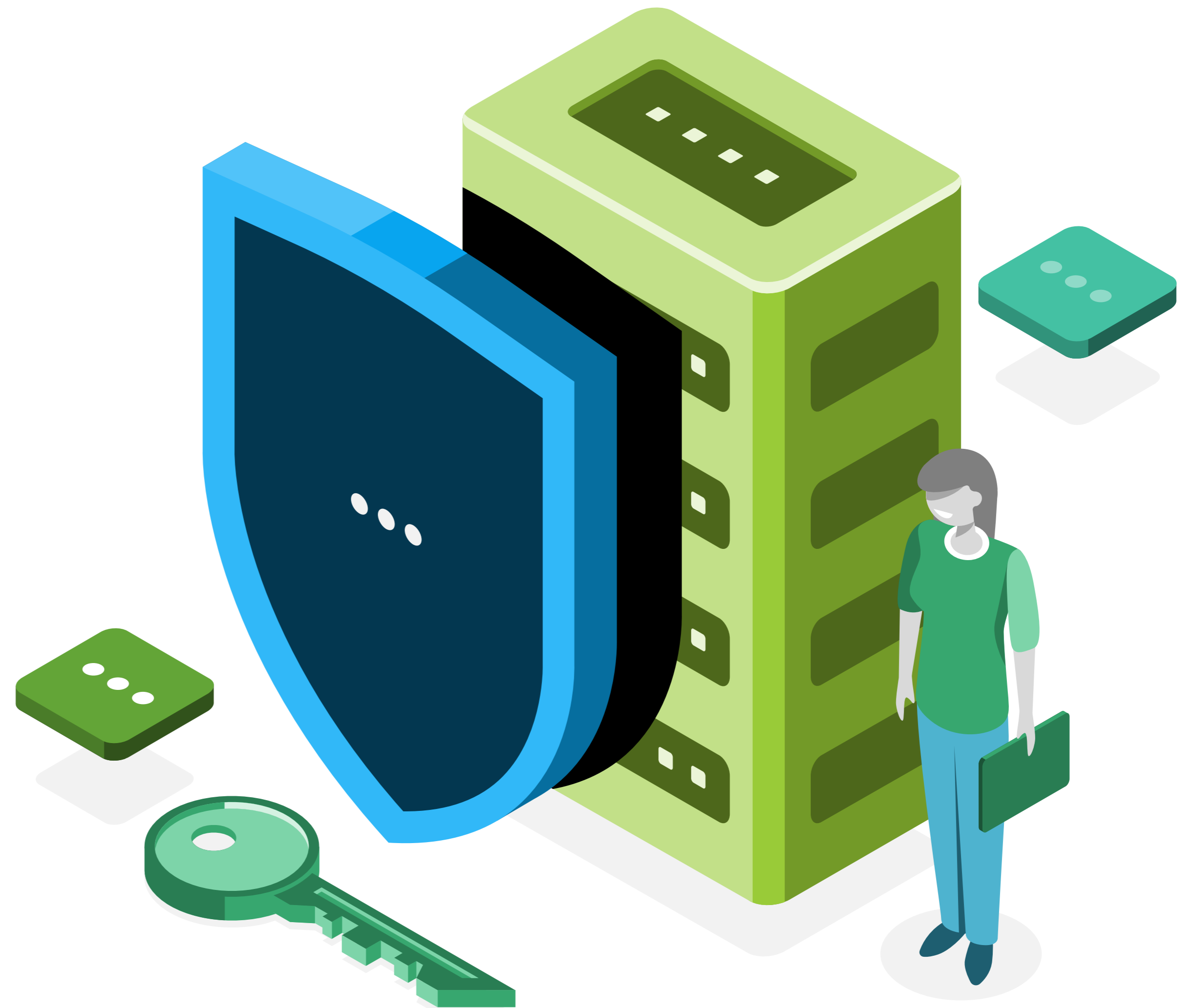
- ✓ Thực hiện ngay từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư (trừ bước lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư) như một dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin độc lập.
- ✓ Dự án thuộc phân loại dự án nhóm nào thì trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt dự án thành phần hoặc tiểu dự án được thực hiện theo trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt dự án của dự án nhóm đó

06. QUY ĐỊNH VỀ PHÊ DUYỆT CẤP ĐỘ ATTT

- Quy định bổ sung -

Bổ sung quy định về trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong:

- ✓ Dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển
- ✓ Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên
- ✓ Hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin (phải lập kế hoạch thuê) sử dụng kinh phí chi thường xuyên.



NGHỊ ĐỊNH SỐ 82/2024/NĐ-CP

Sửa đổi, bổ sung những quy định đối với dự án đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển & chi thường xuyên nguồn vốn NSNN tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP

- 01** Quy định về phương án thiết kế
- 02** Quy định về xác định dự toán đối với phần mềm được phát triển trên các phần mềm thương mại, nguồn mở, AI, ...
- 03** Quy định về thẩm tra BCNCKT/BCKT-KT
- 04** Quy định về yêu cầu đối với thiết kế chi tiết
- 05** Cập nhật thuật ngữ theo quy định của Luật GDDT 2023
- 06** Quy định về quản trị, vận hành và bảo trì sản phẩm của dự án

01. QUY ĐỊNH VỀ PHƯƠNG ÁN THIẾT KẾ

12

- Quy định sửa đổi -

Dự án sử dụng
kinh phí chi đầu tư
phát triển

Nghị định số 73/2019/NĐ-CP

Trường hợp thiết kế 01 bước:

- ✓ Dự án mua sắm dự phòng, thay thế các thiết bị phần cứng, mua sắm thiết bị không cần lắp đặt, phần mềm thương mại;
- ✓ Dự án đầu tư mới, mở rộng hoặc nâng cấp cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, cơ sở dữ liệu có tổng mức đầu tư từ 15 tỷ đồng trở xuống;
- ✓ Dự án đầu tư mới, mở rộng hoặc nâng cấp cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, cơ sở dữ liệu nếu xét thấy đủ điều kiện để thiết kế chi tiết và xác định dự toán.

Nghị định số 82/2024/NĐ-CP

Trường hợp thiết kế 01 bước:

- ✓ Giữ nguyên quy định Dự án mua sắm dự phòng, thay thế các thiết bị phần cứng, mua sắm thiết bị không cần lắp đặt, phần mềm thương mại;

Trường hợp thiết kế 01 bước/02 bước:

- ✓ Các dự án xây dựng, mở rộng, nâng cấp, mở rộng HTTT, phần cứng, phần mềm, CSDL có **hình thành hệ thống** thì thiết kế 01 bước hay 02 bước là do người có thẩm quyền quyết định đầu tư quyết định.

01. QUY ĐỊNH VỀ PHƯƠNG ÁN THIẾT KẾ

- Quy định sửa đổi -

Dự án sử dụng
kinh phí
chi thường xuyên

Nghị định số 73/2019/NĐ-CP

Quy định đối với các hoạt động thiết lập mới, mở rộng hoặc nâng cấp cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, CSDL:

- ✓ Thực hiện lập đề cương và dự toán chi tiết (từ 200 triệu đồng – 15 tỷ đồng);
- ✓ Lập dự án (15 tỷ đồng trở lên)

Nghị định số 82/2024/NĐ-CP

Sửa đổi:

- ✓ Bỏ hạn mức 200 triệu đồng và 15 tỷ đồng (*bỏ hình thức lập đề cương và dự toán chi tiết*).
- ✓ Các hoạt động xây dựng, nâng cấp, mở rộng cho HTTT, phần cứng, phần mềm, CSDL **hình thành hệ thống** đều phải thực hiện tương tự quy trình quản lý dự án sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển.

01. QUY ĐỊNH VỀ PHƯƠNG ÁN THIẾT KẾ

14

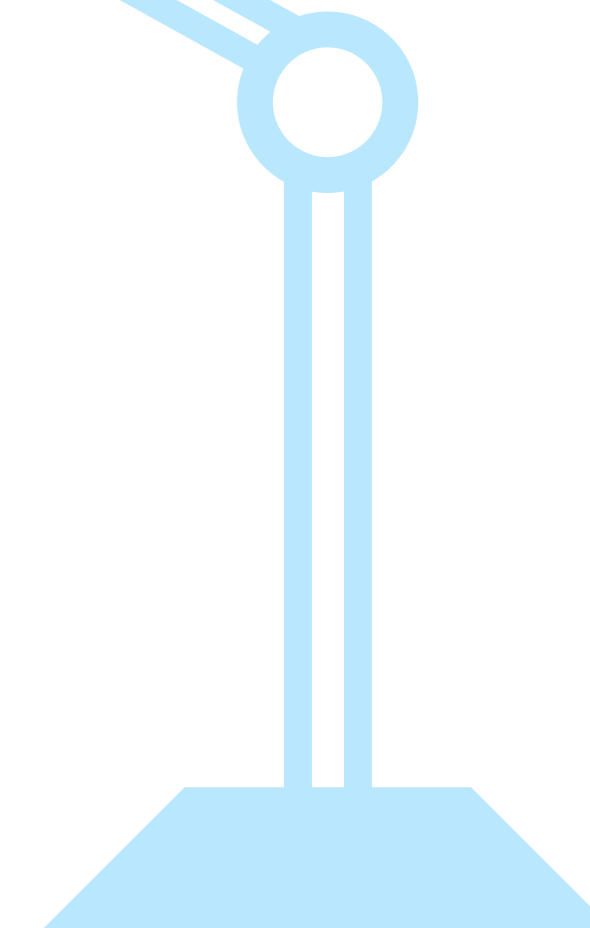
- Quy định sửa đổi -

Quy định rõ trình tự, thủ tục, thẩm quyền thực hiện các dự án vốn chi thường xuyên

(cơ bản trình tự tương tự dự án vốn chi đầu tư nhưng loại trừ một số bước cho phù hợp với tính chất nguồn vốn)

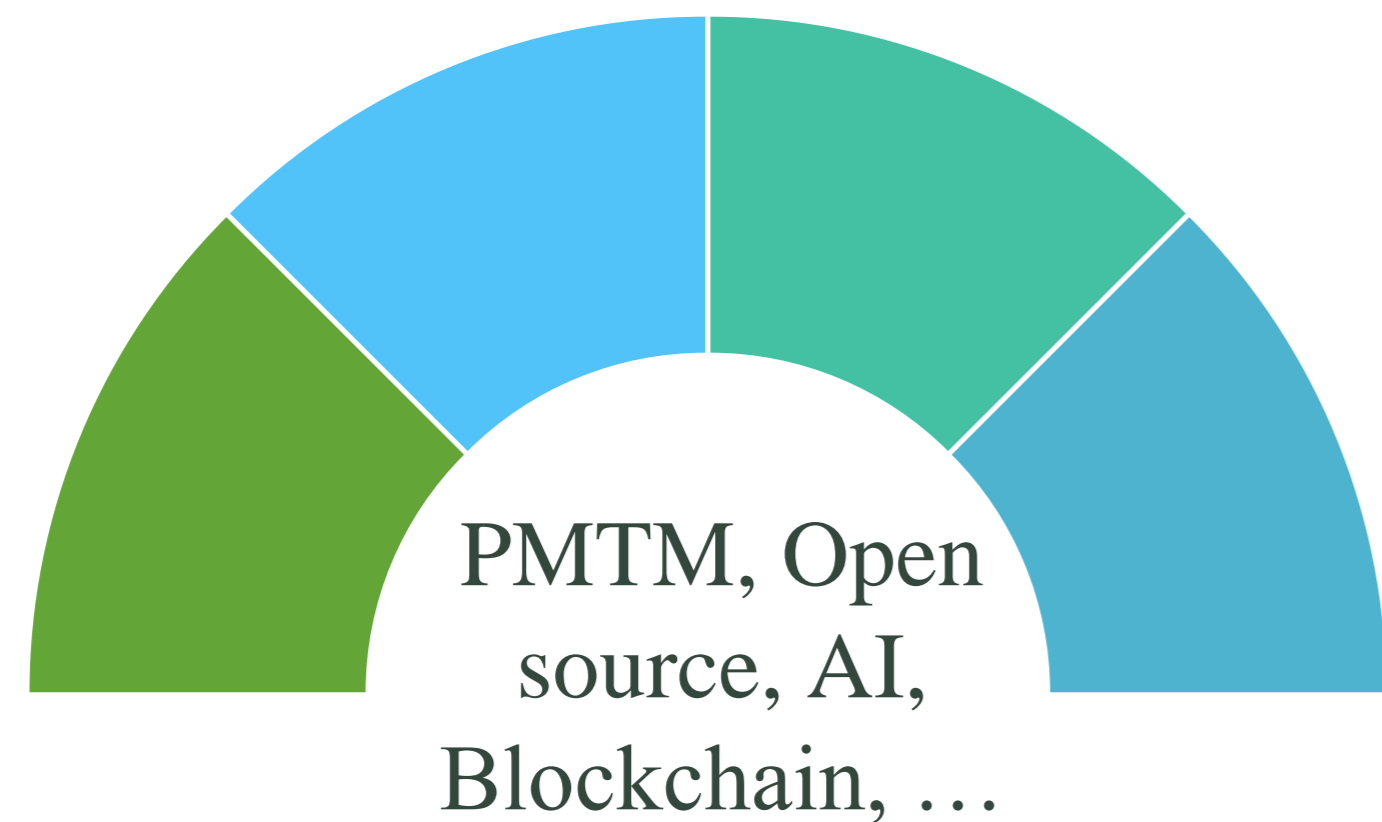
- ✓ Thực hiện *sau khi được phân bổ kinh phí* theo pháp luật NSNN.
- ✓ Quy định phân loại dự án; xác định chủ đầu tư; trình tự, thủ tục đầu tư; quản lý chi phí, quản lý chất lượng thực hiện theo quy định về quản lý dự án sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển.
- ✓ Quy định *không phải thực hiện lập chủ trương đầu tư; không bắt buộc phải thực hiện khảo sát.*
- ✓ Bổ sung quy định **được phép quy định riêng** về thẩm quyền quyết định đầu tư.
- ✓ Quy định đơn vị đầu mối thẩm định dự án là Hội đồng thẩm định hoặc đơn vị chuyên môn **quản lý về tài chính, ngân sách** trực thuộc người có thẩm quyền quyết định đầu tư.
- ✓ Quy định thẩm quyền, trình tự thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế chi tiết tương tự như thẩm quyền, trình tự thẩm định đối với dự án sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển.

Quy trình thực hiện dự án sử dụng kinh phí chi thường xuyên



02. QUY ĐỊNH XÁC ĐỊNH DỰ TOÁN ĐỐI VỚI PHẦN MỀM ĐƯỢC PHÁT TRIỂN TRÊN PMTM, OPENSOURCE, AI, ...

- Quy định bổ sung



Phần mềm được sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng, phát triển, nâng cấp, mở rộng dựa trên phần mềm thương mại, phần mềm nguồn mở, nền tảng số, bộ khung mã lệnh (framework), công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (blockchain), thực tế ảo/thực tế tăng cường (VR/AR), ...:

- ✓ Chi phí sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng, phát triển, nâng cấp, mở rộng phần mềm được xác định ***theo phương pháp so sánh hoặc phương pháp chuyên gia hoặc phương pháp tính chi phí hoặc theo báo giá hoặc kết hợp các phương pháp.***
- ✓ Chi phí phần mềm thương mại, nền tảng số, framework, ... được xác định theo ***phương pháp xác định chi phí trang thiết bị (giá thiết bị trên thị trường).***

03. QUY ĐỊNH VỀ THẨM TRA BCNCKT/BCKT-KT

- Quy định sửa đổi-

1

Nghị định số 73/2019/NĐ-CP

Chỉ quy định về chi phí “*thẩm tra tính hiệu quả và tính khả thi của dự án đầu tư*” trong tổng mức đầu tư dự án.



2

Nghị định số 82/2024/NĐ-CP

Bổ sung quy định “*thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật*” thay cho “*thẩm tra tính hiệu quả và tính khả thi của dự án đầu tư*”

04. QUY ĐỊNH YÊU CẦU ĐỐI VỚI LẬP THIẾT KẾ CHI TIẾT 17

- Quy định bổ sung-

✓ Phải phù hợp với chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin được duyệt và tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính phủ số hoặc khung kiến trúc số cấp bộ hoặc khung kiến trúc số cấp tỉnh hiện hành

✓ Phải tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng; phải đảm bảo tuân thủ quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu trong cơ quan nhà nước (nếu có);

✓ **Phải bảo đảm xác định được dự toán**

✓ **Phải phù hợp với thiết kế cơ sở được duyệt, trừ trường hợp dự án thực hiện lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật;**

✓ Phải thể hiện được các thông số kỹ thuật, chức năng, tính năng;

05. CẬP NHẬT THUẬT NGỮ THEO LUẬT GDĐT 2023

- Quy định sửa đổi -

1

Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính phủ số

2

Khung Kiến trúc số cấp bộ

3

Khung Kiến trúc số cấp tỉnh

06. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ, VẬN HÀNH, BẢO TRÌ

- Quy định sửa đổi -



✓ Thường xuyên, liên tục.



✓ Báo giá của nhà cung cấp dịch vụ.
✓ Lập dự toán.



✓ Trách nhiệm bố trí kinh phí cho công tác quản trị, vận hành, bảo trì (trong đó quy định rõ nhiệm vụ quản trị, vận hành, bảo trì sản phẩm của dự án xây dựng, nâng cấp, mở rộng cho hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, CSDL là **nhiệm vụ đặc thù** làm cơ sở để bố trí kinh phí thường xuyên không thực hiện tự chủ).

NGHỊ ĐỊNH SỐ 82/2024/NĐ-CP

Sửa đổi, bổ sung những quy định về hoạt động thuê dịch vụ CNTT tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP



1. Quy định thuyết minh lựa chọn hình thức thuê dịch vụ CNTT



2. Điều chỉnh thời gian thuê, điều chỉnh kế hoạch thuê



01. QUY ĐỊNH THUYẾT MINH LỰA CHỌN HÌNH THỨC

- Quy định bổ sung -

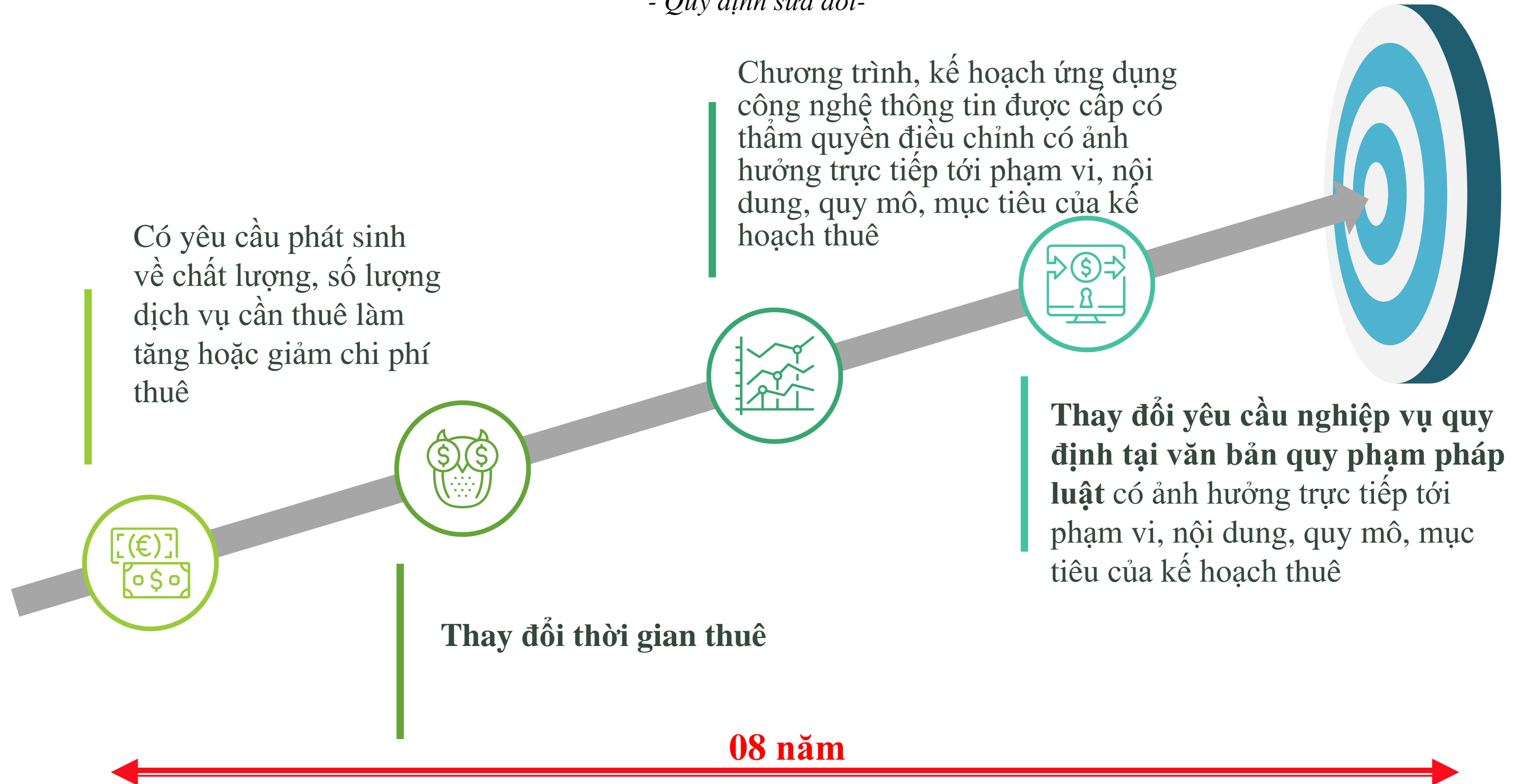


Bổ sung quy định phải thuyết minh lựa chọn hình thức thuê dịch vụ CNTT/đầu tư, mua sắm theo các tiêu chí:

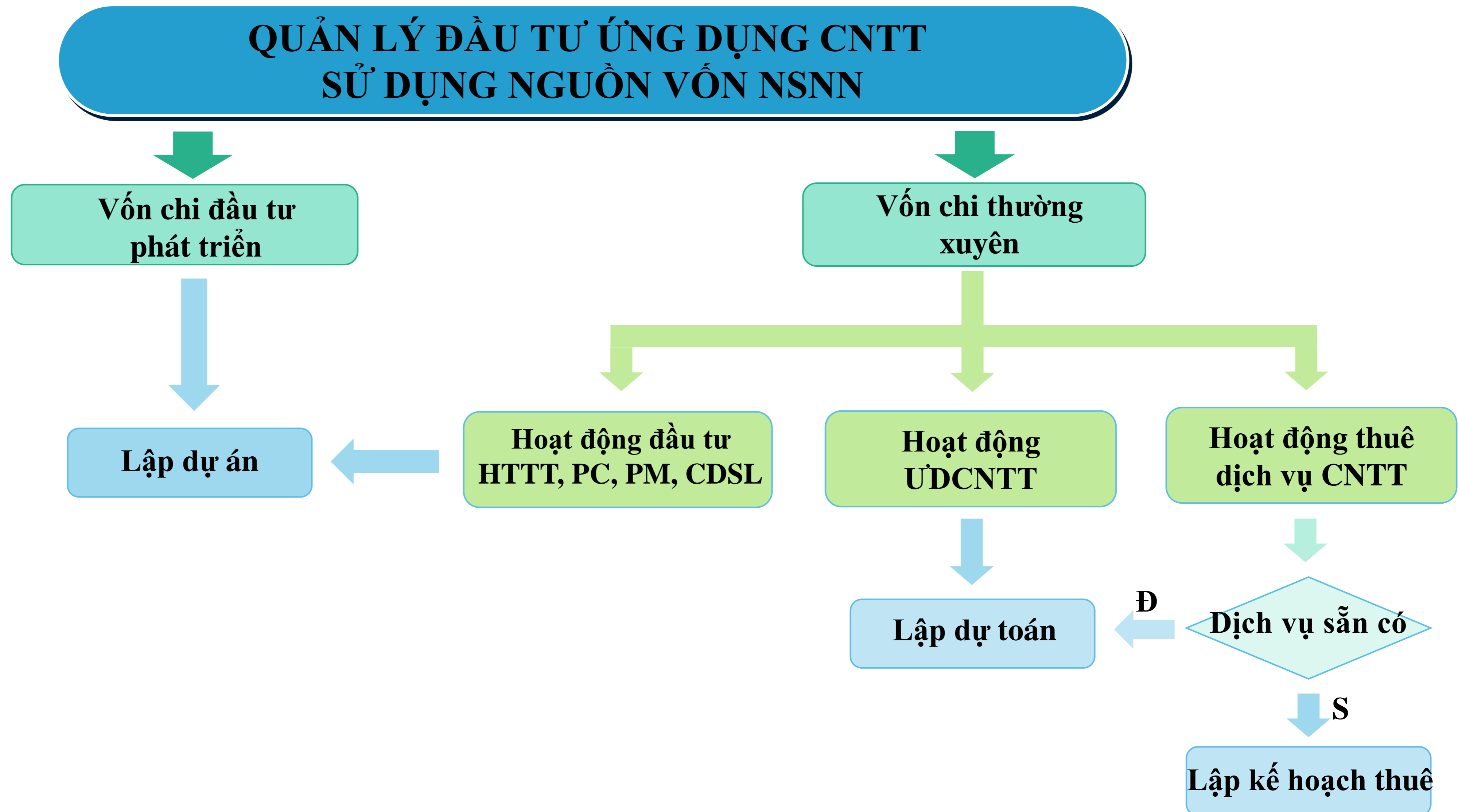
- ✓ Trình tự, thủ tục thực hiện;
- ✓ Phạm vi, quy mô thực hiện;
- ✓ Nguồn lực, bao gồm đánh giá hiệu quả về phương án tài chính, khả năng bố trí vốn, nguồn vốn; nguồn nhân lực triển khai;
- ✓ Mức độ thay đổi về công nghệ, các yêu cầu chức năng, phi chức năng của hệ thống;
- ✓ Khả năng tích hợp, kết nối, liên thông của hệ thống;
- ✓ Khả năng nâng cấp, mở rộng hệ thống;
- ✓ Khả năng bảo trì, quản trị, vận hành;
- ✓ Thời gian triển khai;
- ✓ Quyền sở hữu sau khi kết thúc thời gian thuê;
- ✓ Tiêu chí khác (nếu có);

02. QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU CHỈNH THỜI GIAN THUÊ, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH THUÊ

- Quy định sửa đổi-

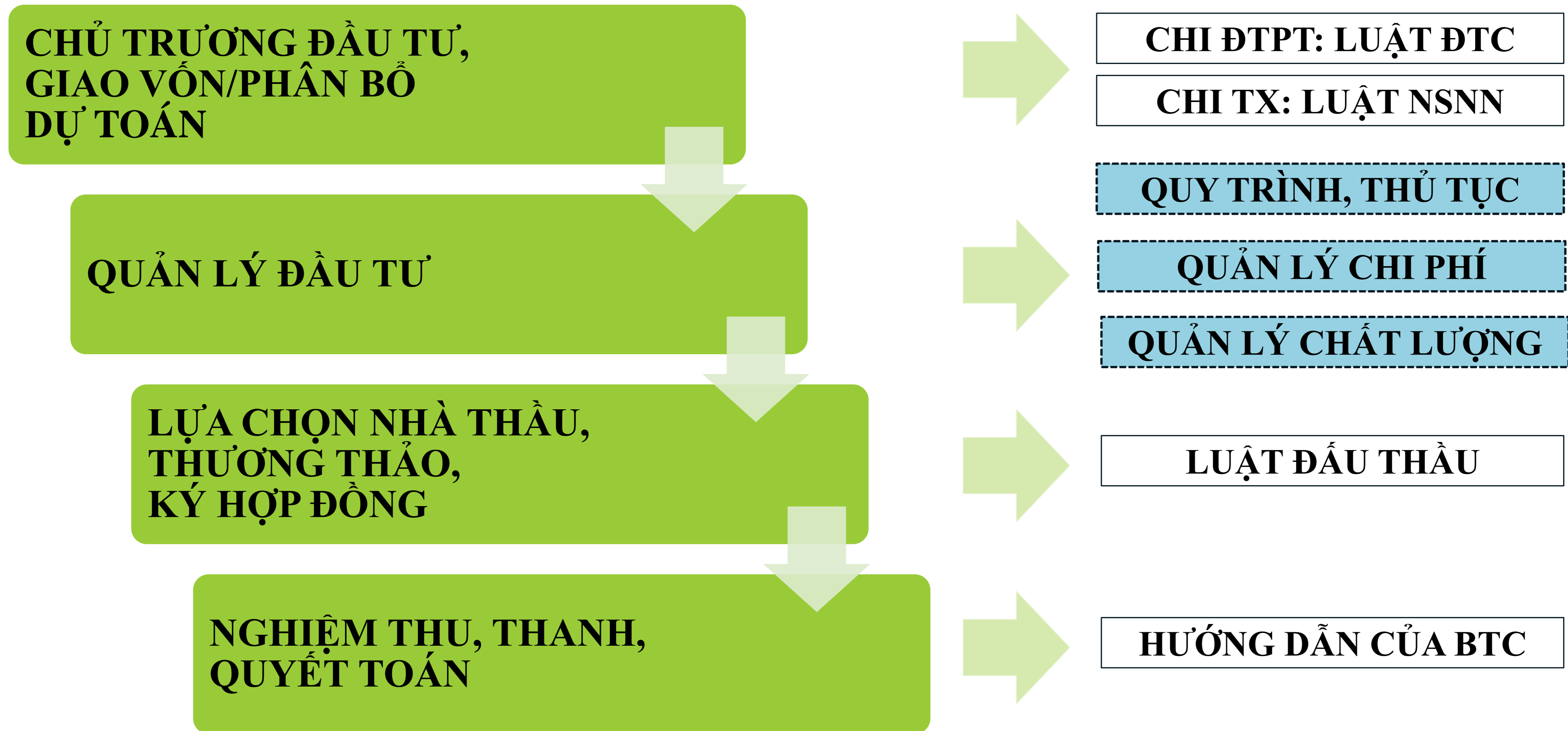


TỔNG QUAN VỀ QUY ĐỊNH QUẢN LÝ ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CNTT SỬ DỤNG NGUỒN VỐN NSNN



TỔNG QUAN VỀ QUY ĐỊNH QUẢN LÝ ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CNTT SỬ DỤNG NGUỒN VỐN NSNN

24



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN



**CỤC CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA
BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**



Tòa nhà VNTA, số 68 Dương Đình Nghệ,
Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội



0243.7821766